TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG HÀ NỘI

Đề kiểm tra ĐQT môn: Xác suất thống kê, Dề số 87

Bộ môn Toán ứng dụng

Được dùng tài liệu. Không trao đổi, hỏi bài.

Họ và tên: MSSV: Lớp MH:

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
11	12	13	14	15	16	17	18	19	20

Câu 1. Cho đại lượng ngẫu nhiên
$$X$$
 có hàm mật độ $f(x) = \begin{cases} a(4.8 + 3.4x)^{-4} & \text{nếu } x \ge 0 \\ 0 & \text{nếu } x < 0. \end{cases}$

- 1) Xác định a.
- 2) Tính P(X > 4.3).
- 3) Tính EX.

Câu 2. Trong hộp có 6 quả cầu xanh, và 5 quả cầu đỏ. Rút ngẫu nhiên 5 quả cầu.

4) Tính xác suất rút được 1 quả cầu đỏ.

Câu 3. Cho các biến cố ngẫu nhiên độc lập A, B, C với P(A) = 0.75, P(B) = 0.16, P(C) = 0.73.

5) Tính P(A + B + C).

Câu 4. Cho véctơ ngẫu nhiên (X, Y) có bảng phân bố xác suất đồng thời

- 6) Tính P(X = 9).
- 7) Tìm xác suất để X = 7 hoặc Y = 5.
- 8) Tính P(Y = 5 | X = 9).
- 9) Tính E(|X Y|).

Câu 5. Cho đại lượng ngẫu nhiên $X \sim N$ (0.8, 3.0²).

- 10) Tính $P(-1.5 < X \le 4.0)$.
- 11) Quan sát X 314 lần. Tìm số lần thấy $-1.5 \le X < 4.0$ có khả năng cao nhất.

Câu 6. Trong hộp có 6 quả cầu xanh, 9 quả cầu đỏ. Từ hộp rút ngẫu nhiên 14 lần, mỗi lần một quả cầu, có hoàn lại.

12) Tính xác suất để có 8 lần rút được quả cầu đỏ.

Câu 7. Có hai hộp đựng quả cầu: hộp I có 7 quả cầu xanh, 7 quả cầu đỏ; hộp II có 9 quả cầu xanh, 6 quả cầu đỏ. Rút ngẫu nhiên một hộp, rồi từ hộp đó rút ngẫu nhiên một quả cầu.

13) Tính xác suất để rút được quả cầu xanh.